

Số: 104/TTr-UBND

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng

Ngày 29/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 156/QĐ-TTg về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; theo đó danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 không còn phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 và tình hình thực tế, nhu cầu cũng như nhiệm vụ của ngành văn hóa, thể thao thành phố do đó cần thiết phải được sửa đổi, bổ sung và ban hành lại Danh mục dịch vụ chi tiết sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố.

Ngày 21/6/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; theo đó tại khoản 3, Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh để trình HĐND cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.

Đồng thời, tại khoản 3, Điều 3 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định:

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của ngành, lĩnh vực đã được cấp có thẩm quyền ban hành, trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quyết định việc tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Trường hợp cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện.

Do đó, căn cứ các quy định nêu trên, thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và ban hành lại Danh mục dịch vụ chi tiết sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố do HĐND thành phố quyết định.

Căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022; Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố tuy nhiên có điều chỉnh nội dung và giảm một số dịch vụ so với Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ để phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu cũng như nhiệm vụ của ngành văn hóa và thể thao thành phố hiện nay (chi tiết giải trình cơ sở đề xuất theo phụ lục II đính kèm).

Trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Công văn số 1295/SVHTT-KHTC ngày 14/5/2024 về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và ý kiến thống nhất của các ủy viên UBND thành phố; UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo phụ lục I đính kèm.

UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND TP;
- VP UBND TP;
- Lưu: VT, SVHTT.

9+10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Chí Cường

Phụ lục I

**DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC,
THỂ THAO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Đính kèm Tờ trình số: 104 /TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2024 của
UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ
I	Dịch vụ văn hóa
1	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận.
2	Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị khác, đối ngoại ở trong nước và quốc tế.
3	Bảo tồn, phục dựng, dàn dựng nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.
4	Tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù.
5	Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam.
6	Phát động, tổ chức sáng tác tác phẩm tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tác phẩm nghệ thuật tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.
7	Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị.
8	Hỗ trợ đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ dân gian trên địa bàn được cử tham gia các sự kiện văn hóa ngoài tỉnh, khu vực và toàn quốc.
9	Tổ chức triển lãm, thi, liên hoan tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị.
10	Hoạt động sưu tầm, kiểm kê, nghiên cứu, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông của các bảo tàng công lập.
11	Bảo vệ, kiểm kê, lập hồ sơ xếp hạng, sưu tầm, nghiên cứu, bảo quản và phát huy giá trị di tích.



12	Tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích đã được kiểm kê, xếp hạng.
13	Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể.
14	Thăm dò, khai quật khảo cổ nhằm mục đích nghiên cứu khoa học.
15	Giám định tài liệu, di vật, cổ vật phục vụ công tác quản lý và các hoạt động của bảo tàng.
16	Tổ chức hoạt động giám định tài liệu, di vật, cổ vật theo đề nghị hoặc đơn đặt hàng của cá nhân, tổ chức phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước.
17	Nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, số hóa, biên dịch và phát huy giá trị di sản tư liệu.
18	Xây dựng cơ sở dữ liệu, bộ máy tra cứu, lập báo cáo các loại dữ liệu về di tích và bảo tồn di tích.
19	Kiểm kê, đăng ký, lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.
20	Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập.
21	Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật.
22	Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và dịch vụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu.
23	Tổ chức sự kiện, biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn trong nước và quốc tế.
24	Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.
25	Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học.
26	Hỗ trợ thông tin theo yêu cầu phục vụ nghiên cứu, quản lý chuyên biệt; tổ chức các sự kiện văn hóa phục vụ học tập suốt đời và các hoạt động phát triển văn hóa đọc.

27	Phát triển thư viện số, tài nguyên thông tin dùng chung, tài nguyên thông tin mở, liên thông thư viện trong nước và nước ngoài.
28	Tổ chức liên hoan phim, giải thưởng và cuộc thi phim quốc tế.
29	Tổ chức tuần phim và các sự kiện quảng bá điện ảnh trong nước và quốc tế phục vụ nhiệm vụ chính trị.
30	Phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị.
31	Lưu trữ, bảo quản khai thác tư liệu, hình ảnh động quốc gia.
32	Tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.
II	Dịch vụ gia đình
1	Tổ chức các sự kiện của thành phố, toàn quốc liên quan đến lĩnh vực gia đình.
2	Hỗ trợ hoạt động của các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình.
3	Cung cấp các sản phẩm truyền thông về giáo dục đời sống, đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình.
III	Dịch vụ thể dục, thể thao
1	Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao.
2	Tổ chức các Đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế.
3	Bảo đảm điều kiện tập luyện thể dục, thể thao cho các đối tượng chính sách tại các thiết chế thể thao cơ sở.
4	Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện và tham gia thi đấu của huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành phố.
5	Tổ chức học bổ sung kiến thức văn hóa cho vận động viên thể thao thành tích cao sau khi tập huấn, thi đấu tại các giải thể thao trong nước và quốc tế.
IV	Dịch vụ đào tạo, khoa học, công nghệ và môi trường
1	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng liên quan thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể



	thao.
2	Nghiên cứu các chương trình, đề tài, dự án, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao.
3	Các chương trình, dự án, nhiệm vụ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao.
4	Nghiên cứu và chuyển giao khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao.
V	Dịch vụ khác
1	Quảng bá về văn hóa, gia đình, thể thao Việt Nam ở nước ngoài.
2	Tổ chức sự kiện văn hóa đối ngoại ở trong và ngoài nước.
3	Xuất bản, công bố sản phẩm, ấn phẩm thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị.
4	Tổ chức vận chuyển ấn phẩm văn hóa đi nước ngoài theo phương thức trợ cước.
5	Xây dựng, duy trì hoạt động cung cấp thông tin của hệ thống thông tin và truyền thông quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao.